

Số: /2026/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Bãi bỏ một phần Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND
ngày 10 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật số 123/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Nghị quyết bãi bỏ một phần Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND.

Điều 1. Bãi bỏ Điều 2 của Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh Bắc Ninh Quy định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục; mức học phí giáo dục mầm non, phổ thông công lập; danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, từ năm học 2025 – 2026.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khoá XX, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIX;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND; UBND các xã, phường;
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Công thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh (01 bản giấy, 01 bản điện tử);
- Lãnh đạo, chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Việt Oanh**

